TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 11-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Lan Phương và bà Bùi Thị Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2019/TLST-HS ngày 10/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 25/02/2019, đối với bị cáo:

Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N), sinh năm 1971 tại phường S, thị xã C tỉnh Hải Dương;

ĐKHKTT: Số 23 T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình D và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Đỗ Thị T, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: Bản án số 1678 ngày 17-12-1992 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt N 04 năm tù về tội cướp tài sản của công dân, 05 năm tù về tội trộm cắp tài sản XHCN, 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt buộc N phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là 11 năm tù. Tổng

hợp với bản án số 172 ngày 01-3-1991 của Tòa án nhân dân Tối cao phạt 33 tháng tù chưa thi hành. Buộc Vũ Đình N phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 năm 09 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 08/02/2004, bị cáo chưa chấp hành xong án phí, bồi thường dân sự.

Nhân thân: Ngày 09/01/1988, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Hưng ra Quyết định số 12 đưa Vũ Đình N đi học tại trường phổ thông công nghiệp từ tháng 1/1988 đến tháng 5/1990 để giáo dục thiếu niên hư.

Bị cáo đang chấp hành Quyết định thi hành án hình phạt tù số 02/2019/QĐ-CA ngày 16/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và quyết định số 13/2019/QĐ-CA ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. Ủy ban nhân dân xã N, huyện Nh;

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1968 - Chủ tịch UBND xã N;

Đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Nguyễn Việt N, sinh năm 1983 - Trưởng Đài phát thanh xã N;

Địa chỉ: Xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

2. Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Nam Sách;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bá D - Chủ tịch UBND xã Quốc T;

Đại diện theo ủy quyền của ông D: Bà Ngô Thị S, sinh năm 1984 - Trưởng Đài phát thanh xã Q;

Địa chỉ: Xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

** Người làm chứng*:

- Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1976;

Trú tại: Số 12 T, phường T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Ông Vũ Đình S1, sinh năm 1966;

Trú tại: Số nhà 100 N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Có mặt ông N, bà S. Vắng mặt ông H, ông S1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ đêm ngày 14 rạng sáng ngày 15/08/2018 và đêm 26 rạng sáng ngày 27/08/2018, Vũ Đình L (tên gọi khác là Vũ Đình N) thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện N, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Đêm ngày 14 rạng sáng ngày 15 tháng 8 năm 2018, Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N) điều khiển xe ô tô hiệu Vios, biển số 29U – 0096 mang theo 02 tô vít (01 tô vít loại 04 cạnh và 01 loại tô vít 02 cạnh), 01 chìa khóa tự chế, 01 đèn pin đi đến địa bàn huyện N mục đích trộm cắp tài sản tại các nhà văn hóa xã, thị trấn. Khi đi đến Ủy ban nhân dân xã N thấy cổng chính mở, bên trong không có người L dừng xe lại đi bộ vào trong và đi bằng cầu thang lên trên tầng 2 dùng đèn pin mang theo soi xuống dưới thì thấy hội trường Ủy ban nhân dân bên trong có để nhiều loa đài, thiết bị âm thanh nên quay lại theo lối đi lên xuống cửa hội trường rồi dùng chìa khóa tự chế mở cửa hội trường đi vào bên trong thấy 01 tủ sắt không khóa nên mở tủ lấy 01 bàn Mixer Yamaha đã cũ, 01 cục đẩy Audio basik a1500 đã cũ bê để ngoài hành lang rồi tiếp tục đi sâu vào trong sân khấu hội trường thấy 01 tủ Rack (là loại tủ làm bằng sắt đựng các thiết bị âm thanh), phía trên nóc tủ có chìa khóa, L lấy chìa khóa mở tủ sau đó tháo các thiết bị âm thanh lấy 01 cục đẩy BTE 4 kênh, 01 cục đẩy loa Subpass CA18, 01 cục đẩy Yamaha P3500S, 01 cục lọc tần Cod DBX, để sau cánh gà bên phải ra để ở hành lang và tiếp tục lấy ở tủ sắt 01 cục đẩy audio Basik và 01 bàn Mixcer Yamaha. 01 Equalizer và lấy trên nóc tủ 01 bàn Mixer Dynacord sau đó bê toàn bộ những đồ vật này ra hành lang để rồi tiếp tục vào trong lấy 02 loa Martin đơn được để ở hai bên cánh gà sân khấu và 02 loa JBL 715. Sau khi lấy được số tài sản trên, L đi ra chỗ đỗ xe ô tô lái xe vào trong sân ủy ban. Do đồ vật lấy được nhiều, cồng kềnh không chở được một lần nên L lấy một số đồ đã lấy để lên xe chở về nhà ở khu dân cư L, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Sau đó tiếp tục quay lại lần thứ hai để chở hết những tài sản sản còn lại về nhà.

Tại kết luận định giá tài sản số 17 ngày 24/09/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện N kết luận: Đối với 7 mục tài sản bị mất UBND xã N mua ngày 23/01/2018 (có hóa đơn, hồ sơ mua tài sản gồm: Cục đẩy BTE 4 kênh, cục đẩy CA 18, Cục đẩy Yamaha, Cod dbx, Equalizer, bàn Mixcer Yanacord, đôi loa Matin đơn): trị giá 150.005.000 đồng (một trăm năm mươi triệu, không trăm linh lăm nghìn đồng); Đối với 3 tài sản bị mất không có hóa đơn chứng từ (Loa JBL 715, Bàn Mixcer Yamaha, Cục đẩy Audio): trị giá 5.633.000 đồng.

Tổng cộng 155.638.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Số tài sản chiếm đoạt được, L bán cho người không biết tên, địa chỉ ở Chợ Sắt - Hải Phòng 01 cục đẩy BTE 4 kênh được 3.200.000 đồng; 02 loa Martin đơn được 3.500.000 đồng, 01 cục đẩy loa Subpass CA18 được 3.000.000 đồng, 01 cục đẩy Audio basik được 2.000.000 đồng; Cục đẩy Yamaha P3500s, 01 cod DBX, 01 Equalizer, 01 bàn Mixer Yamaha L cất giấu tại nhà ở khu dân cư L, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương sau đó Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã quản lý và bàn giao cho công an huyện Nam Sách đã giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 11/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách trả lại ông Nguyễn Việt N (Đại diện theo ủy quyền của UBND xã N) 01 cục đẩy Yamaha P3500s, 01 Cod BDX, 01 Equalizer, 01 bàn Mixer.

Vụ thứ hai: Khoảng 1 giờ đêm ngày 26 rạng sáng ngày 27/08/2018 L điều khiển xe ô tô hiệu Vios, biển số 29U-0096 mang theo 02 tô vít (01 tô vít loại 04 cạnh và 01 loại tô vít 02 cạnh), 01 chìa khóa tự chế, 01 đèn pin đi đến Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, để xe ô tô ở lối đi vào Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện N rồi một mình theo lối bờ tường ở trạm điện trèo qua bờ tường vào khuôn viên Ủy ban nhân dân xã Q. Thấy ánh đèn điện sáng, L đi đến hội trường trung tâm nhà văn hóa của Ủy ban nhân dân thấy cửa hội trường có khóa ngoài, L dùng chìa khóa tự chế mang theo mở khóa sau đó cất cả khóa cửa và chìa khóa vào túi. L đi vào bên trong nhà văn hóa dùng tô vít mang theo tháo 02 bát loa của đôi loa JBL 725, 01 phân tần, 01 cục nguồn đầu mic, 01 âm ly 506, 01 cục đẩy BTE bốn kênh, 01 ổ cắm điện Lioa 6 lỗ, 01 tủ Rack (tủ sắt đựng các thiết bị đồ điện) sau đó mở then cài trong với cửa đối diện cửa lúc vào rồi bê lần lượt các tài sản trên ra chỗ tường bao lối vào lúc đầu. Do tường bao cao nên L quay lại nhà văn hóa trung tâm lấy 03 chiếc ghế (02 ghế để bên trong bờ tường khuôn viên Ủy ban xã và 01 chiếc ghế để phía ngoài tường bao) rồi lần lượt bê các tài sản ra bên ngoài, cho lên xe chở về nhà ở thị xã C, Hải Dương. Trên đường về L vứt chiếc khóa cửa hội trường nhà văn hóa đi, không rõ địa điểm.

Tại kết luận định giá tài sản số 19 ngày 27/09/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Nam Sách kết luận: 04 mục tài sản bị mất toàn bộ, Hội đồng định giá thống nhất 04 tài sản trên tại thời điểm tháng 08/2018 là 32.270.000 đồng; Đối với loa JBL bị mất 02 bát loa trị giá 1.383.000 đồng; phân tần

trị giá 500.000 đồng. Tổng cộng 34.153.000 đồng (Ba mươi tư triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Sau khi lấy được tài sản, L bán cho anh Nguyễn Xuân H sinh năm 1976 ở chợ S, thị xã C, tỉnh Hải Dương 02 bát loa JBL 725. Anh H không biết tài sản do phạm tội mà có nên đã mua với giá 1.000.000 đồng. Đầu tháng 9/2018 anh Vũ Đình S1 sinh năm 1966 trú tại phường S sang nhà L mượn 01 âm ly 506 gold và 01 đôi loa, 03 ngày sau L sang đòi về (anh S1 không biết tài sản do L phạm tội mà có). L bán chiếc âm ly 506 cho người không rõ họ tên ở Chợ S – Hải Phòng được 3.000.000 đồng. Số tài sản còn lại L cất giấu ở nhà. Nguyễn Xuân H giao nộp 02 bát loa cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Chí Linh đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Chí Linh đã bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nam Sách.

Số tài sản còn lại, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành khám xét, thu giữ: 01 cục đẩy Yamaha, 01 ổ lioa 6 lỗ, 01 cod DBX, 01 Equalizer, 01 bàn Mixcer, 01 bàn Mixcer Dynacord, 02 loa JBL 715, 01 bàn Mixcer Yamaha, 01 cục đẩy BTE 4 kênh, 01 tủ đựng thiết bị âm thanh (đây là tài sản của UBND xã N và UBND xã Q, huyện Nam Sách). Ngày 05/11/2018 đã bàn giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nam Sách quản lý.

Ngày 11/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nam Sách trả lại cho UBND xã Q: 01 cục đẩy BTE bốn kênh, 01 tủ sắt màu đen (tủ đựng thiết bị âm thanh), 01 ổ lioa 6 lỗ, 02 bát loa JBL 725; trả lại cho UBND xã N: 01 cục đẩy Yamaha, 01 cod DBX, 01 Equalizer, 01 bàn Mixcer Dynacord, 02 loa JBL 715, 01 bàn Mixcer Yamaha.

Đối với 01 xe ô tô biển số 29U – 0096, 02 tô vít (01 tô vít loại 04 cạnh và 01 tô vít loại 02 cạnh), 01 chìa khóa tự chế, 01 đèn pin hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh quản lý và giải quyết trong vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: UBND xã Q yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản không thu hồi được là 15.120.000 đồng; UBND xã N yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá tài sản không thu hồi được là 90.014.000 đồng.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-NS ngày 07/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N) về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 điều 173 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình L (Vũ Đình N) phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h (Tái phạm) Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 56 BLHS, xử phạt bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N) từ 06 năm đến 06 năm 03 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 14-12-2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và 48 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 18-01-2019 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 03 bản án là 12 năm 06 tháng đến 12 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07-9-2018; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về vật chứng: Không phải giải quyết; Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Vũ Đình L phải bồi thường cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương số tiền là 90.014.000đồng; Buộc bị cáo Vũ Đình L phải bồi thường cho UBND xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương số tiền 15.120.000đồng; Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về chế độ án, lệ phí Tòa án: Buộc bị Vũ Đình L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 5.256.700đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Ông Nguyễn Việt N - đại diện theo ủy quyền của người bị hại là UBND xã N, huyện N đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường trị giá tài sản không thu hồi được là 90.014.000đồng và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Bà Ngô Thị S - đại diện theo ủy quyền của người bị hại là UBND xã Q, huyện Nam Sách đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường trị giá tài sản không thu hồi được là 15.120.000đồng và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3] Lần thứ nhất: Đêm 14 rạng sáng ngày 15/8/2018, Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N) lén lút vào Nhà văn hóa trung tâm UBND xã N lấy 01 cục đẩy BTE 4 kênh, 01 cục đẩy loa SupbassCA 18, 01 cục đẩy Yamaha, 01 cục lọc tần cod DBX, 01 Equalizer, 01 Mixcer Dynacord, 01 đôi loa Martin, 01 đôi loa JBL, 01 Mixcer Yamaha, 01 cục đẩy Audio, tổng trị giá là 155.638.000đồng;

[4] Lần thứ hai: Đêm ngày 26 rạng sáng ngày 27/8/2018, Vũ Đình L lén lút vào Nhà văn hóa trung tâm UBND xã Q, huyện N lấy 02 bát loa TBL + phân tần của đôi loa JBL 725, 01 âm ly PA 506, 01 tủ rack (tủ sắt đựng thiết bị âm thanh), 01 ổ lioa 06 lỗ và 01 cục đẩy BTE 4 kênh, tổng giá trị là 34.154.000đồng. Tổng giá trị tài sản L chiếm đoạt tại UBND xã N và UBND xã Q là 189.792.000đồng.

[5] Hành vi của Vũ Đình L lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản Vũ Đình L chiếm đoạt là 189.792.000đồng. Do vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Quá trình điều tra tại Công an huyện

Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh bị cáo tự thú về hành vi trộm cắp tại UBND xã Q và UBND xã N; bị cáo có anh trai là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên bị cáo bị áp dụng tình tiết phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài ra, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[8] Ngoài hành vi bị cáo đã thực hiện ở trên, bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 14-12-2018 và bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 18-01-2019. Cả hai bản án trên đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của cả 03 bản án.

[9] Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án, bị cáo đã có thời gian chấp hành án tại trại giam, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà trong thời gian ngắn, bị cáo đã liên tiếp thực hiện nhiều hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo chưa bồi thường cho người hại. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[10] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo L có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo L không có nghề nghiệp và thu nhập, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: Đối với 01 xe ô tô biển số 29U-0096, 02 tô vít (01 tô vít loại 04 cạnh và 01 tô vít loại 02 cạnh), 01 chìa khóa tự chế, 01 đèn pin đã được giải quyết trong vụ án khác.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nam Sách trả lại UBND xã Q 01 cục đẩy BTE bốn kênh, 01 tủ sắt màu đen (tủ đựng thiết

bị âm thanh), 01 ổ lioa 6 lỗ, 02 bát loa JBL 725; Trả lại cho UBND xã N: 01 cục đẩy Yamaha, 01 cod DBX, 01 Equalizer, 01 bàn Mixcer Dynacord, 02 loa JBL 715, 01 bàn Mixcer Yamaha. Người đại diện theo ủy quyền của UBND xã N là ông Nguyễn Việt N yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với những tài sản bị mất, không thu hồi được, tổng giá trị là 90.014.000đồng; người đại diện theo ủy quyền của UBND xã Q là bà Ngô Thị S yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với những tài sản bị mất, không thu hồi được, tổng giá trị là 15.120.000đồng. Xét thấy, số tài sản trên bị cáo chiếm đoạt nhưng chưa thu hồi được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại. Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo L phải bồi thường cho UBND xã N số tiền là 90.014.000đồng; bồi thường cho UBND xã Q số tiền 15.120.000đồng. Tổng số tiền bị cáo L phải bồi thường là 105.134.000đồng.

[13] Đối với anh Nguyễn Xuân H là người mua của L 02 bát loa JBL 715 nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không đặt ra xử lý là phù hợp; Đối người đàn ông ở chợ S - Hải Phòng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[14] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phải bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N)** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, điểm h (Tái phạm) Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 56 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N) 06 *(Sáu)* năm tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 14-12-2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và 48 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 18-01-2019 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 03

bản án là 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/9/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Vũ Đình L phải bồi thường cho UBND xã N, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương số tiền là 90.014.000đồng

Buộc bị cáo Vũ Đình L phải bồi thường cho UBND xã Q, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương số tiền 15.120.000đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về chế độ án, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Đình L phải chịu 200.000đông án phí hình sự sơ thẩm và 5.256.700đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Nam Sách;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Thanh Tuấn